TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **63/**2022/HS-ST
Ngày: 10/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thắng
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tuất
2. Ông Trần Văn Vinh

Thư ký phiên toà: Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/HSST ngày 19/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 30/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Ngọc T; Sinh năm: 1994, tại Hà Nội; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Phạm Văn Tấn - Đã chết; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M - Sinh năm: 1965; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

* Tiền án, Tiền sự: 01 tiền án:

Ngày 23/07/2018, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 17 tháng tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật (Án số: 114/2018/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2019. *Đã được xóa án tích.*

Danh chỉ bản số 096 do Công an huyện T lập ngày 14/02/2022

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an TP Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 08/02/2022, Phạm Ngọc T điều khiển xe mô tô nhãn

hiệu Honda Airblade BKS: 30K8 -1739 đi từ nhà đến khu vực đường vào thôn Q, V, T, Hà Nội để tìm mua ma túy "đá" về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy bọc nilong, bên trong chứa chất bột màu trắng với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Mua xong, T cầm gói ma túy ở trong lòng bàn tay phải và điều khiển xe đi đến đường gom N, T, Hà Nội đứng đợi bạn tại đây.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/02/2022, tổ Công tác Công an xã N – Công an huyện T làm nhiệm vụ tại đường gom N, T, Hà Nội phát hiện Phạm Ngọc T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Phát hiện tổ Công tác kiểm tra, T lấy gói nilong ma túy đang cầm ở trong lòng bàn tay phải cho vào miệng và nuốt gói nilong ma túy trên vào trong bụng. Phát hiện hành vi của T, Tổ Công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa T đến Bệnh viện Nông nghệp I để khám và nội soi. Quá trình nội soi phát hiện trong thực quản của T có 01 gói nilong kích thước khoảng 3x4cm, các bác sỹ đã tiến hành lấy gói nilong trên ra và phát hiện bên trong gói nilong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận gói ma túy trong thực quản là của T, mua về để sử dụng cho bản thân, khi bị Cơ quan Công an kiểm tra T đã lấy cho vào miệng và nuốt. Nên tổ Công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ tang vật. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ của T 01 chiếc xe môtô Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 30K8 -1739 và đưa T về trụ sở để giải quyết.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu Phạm Ngọc T thể hiện: Dương tính với ma túy.

Ngày 08/02/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu số 115 giám định đối với số ma túy đã thu giữ của Phạm Ngọc T.

Tại bản Kết luận giám định số 1105 ngày 16/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *"tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,810 gam"*.

Cơ quan giám định đã sử dụng 0,062 gam ma túy Methamphetamine trong tổng số 0,810 gam để làm mẫu giám định, còn lại 0,748 gam ma túy Methamphetamine hoàn trả cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện T.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho T, do T khai không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện T không có căn cứ xác minh làm rõ.

b) Về các vấn đề khác của vụ án: Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 30K8-1739, số khung: RLHJF180X8Y-060170, số máy: JF18E-01456642 tạm giữ của T. Quá trình điều tra xác định T mua của một người đàn ông không quen biết qua mạng xã hội từ khoảng tháng 01/2021 để làm phương tiện đi lại, quá trình sử dụng xe T đã bị mất giấy đăng ký xe và giấy tờ mua bán xe. Qua tra cứu, chiếc xe trên không nằm trong dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan Điều tra đã tiến hành Trưng cầu giám định số khung, số máy chiếc xe. Tại Kết luận giám định số 1586 ngày 15/3/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận số khung, số máy của chiếc xe trên là số đóng lại, không xác định được số khung và số máy nguyên thủy của xe. Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ kết quả xác định chiếc xe trên là của anh Trần Đức Văn, địa chỉ tại: P38 C8 Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội, xe đăng ký lần đầu 10/10/2009. Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh nhưng tại địa chỉ P38 C8 Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội không có ai tên là Trần Đức Văn. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng 03 số báo liên tiếp tại trang báo điện tử ANTD.VN An ninh thủ đô tại mục "Tìm người biết việc" vào các ngày 20/3/2022, ngày 15/4/2022 và 20/4/2022 để đăng tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên nhưng đến nay quá thời hạn 30 ngày từ khi đăng tìm mà chưa có ai liên hệ. Do đó, cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,748 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định là vật chứng của vụ án cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

c) Trích dẫn cáo trạng: Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSTT ngày 16/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Phạm Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc T khai: bị cáo là người nghiện ma túy nên đã mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt: Phạm

Ngọc T mức án từ: **18** đến **24** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 08/02/2022. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 0,748 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; Tịch thu sung công: 01 chiếc xe môtô Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 30K8-1739, số khung: RLHJF180X8Y-060170, số máy: JF18E-01456642.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; Lời khai người làm chứng, Bản kết luận giám định có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 10 giờ 30' ngày 08/02/2022, tại khu vực đường gom dân sinh, thuộc địa phận xã N, huyện T, Hà Nội, khi Phạm Ngọc T đang tàng trữ trái phép 0,810 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị tổ Công tác Công an xã N – huyện T phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ 01 xe môtô, BKS: 30K8-1739, số khung: RLHJF180X8Y-060170, số máy: JF18E-01456642 không có trong dữ liệu đăng ký xe của cơ quan Công an.

Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trong xã hội, được Bộ luật hình sự quy định là hành vi phạm tội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, khi sử dụng trái phép người sử dụng bị phụ thuộc hoàn toàn dẫn đến tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do tính chất nguy hiểm của ma túy nên nhà nước đã thống nhất quản lý và có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục về tác hại cũng như vai trò quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện này. Nhân thân của bị cáo có 01 tiền án. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo đã được giáo dục pháp luật, bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện. Điều này chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Phạm Ngọc T; bên trong có chứa 0,748 gam ma túy Methamphetamine.

Tịch thu sung công đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 30K8-1739, số khung: RLHJF180X8Y-060170, số máy: JF18E-01456642 do bị cáo sử dụng chiếc xe này để đi mua mà túy và không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng 03 số báo liên tiếp tại trang báo điện tử An ninh thủ đô để tìm chủ sở hữu nhưng đến nay quá thời hạn 30 ngày từ khi đăng tìm mà không có ai liên hệ.

- Phần nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng: Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2022.

3. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Phạm Ngọc T; bên trong có chứa 0,748 gam ma túy Methamphetamine.

- Tịch thu sung công đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 30K8-1739, số khung: RLHJF180X8Y-060170, số máy: JF18E-01456642.

Số vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/5/2022 ký giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

5. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 135, 136, 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Áp dụng: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo Phạm Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- THADS huyện T;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN THẮNG